

Bản án số: **48/2021/HS-ST**
Ngày: 20-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Tao;

2. Ông Nguyễn Quốc Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa:
Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2021/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T (Tên gọi khác: Tâm Bi), sinh ngày 18 tháng 3 năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Số 6/9, tổ 11, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Thành Tâm và bà Nguyễn Thị Vĩ; Vợ: Không; Con: Không.

Tiền án:

- Ngày 08/11/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 186/2016/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/01/2018, đã nộp án phí hình sự và dân sự theo quy định.

- Ngày 06/9/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 100/2018/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/5/2021, đã nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định.

Tiền sự: Ngày 30/10/2006, bị cáo bị Công an huyện Nhà Bè xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng do có hành vi đánh nhau theo Quyết định số 0036143/QĐ-XPHC. Bị cáo chưa nộp phạt theo quy định.

Nhân thân:

- Ngày 16/4/2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 16/2007/HSST. Bị cáo đã nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định.

- Ngày 07/5/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 369/2008/HSST. Tổng hợp

với hình phạt 01 năm tù theo Bản án số 16/2007/HSST ngày 16/4/2007 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/6/2010 và đã nộp án phí hình sự theo quy định.

- Ngày 14/3/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 10/2012/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/9/2013 và đã nộp án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa – T30, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Bà **Lê Thị Lệ Nguyên**, sinh năm 1987 *(Xin vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 1979/9 đường Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 6, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 05/7/2021, Nguyễn Thành T mang theo bộ dụng cụ dùng để phá khoá (còn gọi là đoản) để trong túi quần và đi bộ trên đường Huỳnh Tấn Phát để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Khi đi ngang qua nhà số 1979/9 đường Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 6, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, T phát hiện chiếc xe mô tô biển số 59V1-191.40 của bà Lê Thị Lệ Nguyên đang dựng ở sân trước nhà và không có người trông coi. T đi đến chỗ chiếc xe mô tô trên và lấy đoản ra phá ổ khoá điện của xe rồi đẩy xe hướng ra đường Huỳnh Tấn Phát nổ máy điều khiển xe chạy thoát. Sau đó, T điều khiển chiếc xe mô tô biển số 59V1-191.40 đến trước địa chỉ số 232/13-15, Quốc lộ 13, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) ở ngoài đường với giá 3.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 10 giờ ngày 28/7/2021, T bị Công an thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè kiểm tra hành chính do đi ngoài đường trong thời gian thực hiện Chỉ thị 16 về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Qua kiểm tra phát hiện T có mang theo bộ đoản thường dùng để mở khoá xe. Tiến hành đấu tranh, T khai nhận đã sử dụng bộ đoản trên làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 59V1-191.40 vào ngày 05/7/2021 nên vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ sự việc như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 29/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen - bạc, biển số 59V1-191.40, mua lại vào năm 2012, đã qua sử dụng, có giá là **10.500.000** đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-NB ngày 24 tháng 11 năm 2021 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2

Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Nguyễn Thành T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Lệ Nguyên không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại

Về việc xử lý vật chứng:

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận sự việc Nguyễn Thành T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và 01 DVD chứa dữ liệu ghi hình có tiếng khi ghi lời khai đối với Nguyễn Thành T, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- 01 đoạn sắt hình L, phần đầu hình trụ tròn dài 11cm, có đường kính 01cm, phần ngang dài 03cm, hình trụ tròn có đường kính 02cm được nối với nhau thành hình chữ L; 01 đoạn sắt dài 05cm, phần đầu dẹp dài 2,5cm, phần đuôi hình trụ tròn dài 2,5cm, có đường kính 01cm là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 quần jean dài màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng có hình chấm bi và 01 đôi dép màu đen, là vật không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 3.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, bị hại cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành T đã thừa nhận: Vào ngày 05/7/2021, chính bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen - bạc, biển số 59V1-191.40 của người bị hại có giá trị là **10.500.000** đồng, sau đó đem bán cho một người không rõ nhân thân lại lịch thu lợi bất chính 3.000.000 đồng.

Sự thừa nhận của bị cáo Nguyễn Thành T tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Thành T là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tài sản này không phải là của mình nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên bị cáo đã lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu hợp pháp để chiếm đoạt.

Bị cáo liên tục phạm tội, đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đề phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có tài sản và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

[6] Về việc xử lý vật chứng:

- 01 đoạn sắt hình L, phần đầu hình trụ tròn dài 11cm, có đường kính 01cm, phần ngang dài 03cm, hình trụ tròn có đường kính 02cm được nối với nhau thành hình chữ L; 01 đoạn sắt dài 05cm, phần đầu dẹp dài 2,5cm, phần đuôi hình trụ tròn dài 2,5cm, có đường kính 01cm là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 quần jean dài màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng có hình chấm bi và 01 đôi dép màu đen, là vật không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận sự việc Nguyễn Thành T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và 01 DVD chứa dữ liệu ghi hình có tiếng khi ghi lời khai đối với Nguyễn Thành T.

[7]. Cần buộc bị cáo nộp lại 3.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành T** (Tên gọi khác: Tâm Bi) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thành T **04 (Bốn)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2021.

2. Buộc bị cáo nộp lại 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 đoạn sắt hình L, phần đứng hình trụ tròn dài khoảng 11cm, có đường kính khoảng 01cm, phần ngang dài khoảng 03cm, hình trụ tròn có đường kính khoảng 02cm và được nối lại với nhau thành hình chữ L; 01 đoạn sắt dài khoảng 05cm, phần đầu dẹp dài khoảng 2,5cm, phần đuôi hình trụ tròn dài khoảng 2,5cm, đường kính 01cm.

+ 01 quần jean dài màu xanh, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng có hình chấm bi và 01 đôi dép màu đen.

(Theo phiếu nhập kho số 2022-NK08 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận sự việc Nguyễn Thành T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và 01 DVD chứa dữ liệu ghi hình có tiếng khi ghi lời khai đối với Nguyễn Thành T.

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa, T30;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Long

